

Số:1820/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân 3 loại rừng
(phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 1)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2011-2020, bổ sung quy hoạch đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông báo 589-TB/TU ngày 10/10/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kết luận số 1098-KL/TU ngày 11/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2492/SNN-KL ngày 14/12/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 1); nội dung điều chỉnh tại điểm 2 Điều 1 Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020; cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm 409,93 ha rừng phòng hộ, rừng sản xuất ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 1), gồm:

+ Rừng phòng hộ giảm 4,83 ha tại các huyện Lâm Bình, Sơn Dương và thành phố Tuyên Quang;

+ Rừng sản xuất giảm 405,1 ha tại các huyện Lâm Bình, Sơn Dương, Yên Sơn, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Na Hang và thành phố Tuyên Quang.

- Cơ cấu và diện tích ba loại rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lần 1) sau điều chỉnh cục bộ quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2022 như sau: Diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 448.271,26 ha, chiếm 76,39 % tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh, với cơ cấu ba loại rừng là: Rừng đặc dụng 46.934,41 chiếm 10,47%; rừng phòng hộ 121.624,87 ha, chiếm 27,13%; rừng sản xuất 279.711,98 ha, chiếm 62,4 %.

(Có Báo cáo Thuyết minh, biểu tổng hợp và bản đồ điều chỉnh quy hoạch kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quyết định này thay thế Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 3 (thực hiện);
 - Các Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu VT, KT (Toàn)
- (Báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Giang

--	--
